

38. Thủ tục xác nhận và hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học .

1. Trình tự thực hiện:

- Cá nhân nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa và trả kết quả thuộc UBND thị trấn.

- Cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đúng, đủ, thì tiếp nhận. Nếu hồ sơ chưa đúng, chưa đủ thì chuyển trả lại hồ sơ, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ.

- Nếu hồ sơ được tiếp nhận, trong vòng 1 ngày, cán bộ chuyên môn trình Chủ tịch UBND thị trấn ký xác nhận vào hồ sơ.

- Cá nhân nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp thị trấn.

2. Cách thức thực hiện:

Nộp danh sách kèm theo hồ sơ của người đề nghị tại một cửa của UBND cấp thị trấn.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ.

Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Bản khai Mẫu HH1 (số lượng 02 bản).

2. Bản sao giấy khai sinh.

3. Một trong những giấy tờ của cha đẻ hoặc mẹ đẻ chứng minh thời gian tham gia hoạt động kháng chiến tại vùng mà quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học:

- Bản gốc một trong những giấy tờ: Quyết định phục viên, xuất ngũ; giấy X Y Z; giấy chuyển thương, chuyển viện, giấy điều trị; giấy tờ khác chứng minh có tham gia hoạt động kháng chiến tại vùng mà quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học được xác lập từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước.

- Bản sao một trong những giấy tờ: Lý lịch cán bộ; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; Huân chương, Huy chương chiến sĩ giải phóng; Lý lịch công an nhân dân; hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội; hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; hồ sơ, giấy tờ khác có giá trị pháp lý được lập trước ngày 01/01/2000.

- Giấy xác nhận của cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng về phiên hiệu, ký hiệu, thời gian và địa bàn hoạt động của đơn vị.

- Bản sao quyết định trợ cấp, phụ cấp người HĐKC bị nhiễm CDHH của bố hoặc mẹ.

4. Bản tóm tắt bệnh án điều trị bệnh, tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học tại các bệnh viện của nhà nước từ tuyến huyện trở lên hoặc giấy ra viện của các bệnh viện tuyến Trung ương theo phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế.

Bản tóm tắt bệnh án và giấy ra viện phải được giám đốc hoặc phó giám đốc bệnh viện ký tên đóng dấu (số lượng 02 bản: 01 bản chính, 01 bản sao)

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ do Sở Y tế chuyển đến.

5. Đối tượng thực hiện: Cá nhân

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

UBND cấp thị trấn.

Kết quả: Quyết định trợ cấp hàng tháng.

8. Phí, lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

1. Bản khai (Mẫu HH 1).

2. Phụ lục 6: Giấy xác nhận dị dạng, dị tật bẩm sinh.

10. Yêu cầu, điều kiện: Không.

11. Căn cứ pháp lý.

Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16/ 7 /2012 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.

- Thông tư liên tịch số 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 về việc Hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.

- Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH ngày 30/7/2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung xác nhận và thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI CÁ NHÂN

**Đề nghị giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến
 bị nhiễm chất độc hóa học**

1. Phần khai về người có công:

Họ và tên: ĐỖ VĂN CHÍNH

Sinh ngày tháng năm 1947..... Nam/Nữ: Nam

Nguyên quán: Yên Ninh, Xã Hòa Bình, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang

Trú quán: Yên Ninh, Thị trấn Ninh, Huyện Việt Yên, Tỉnh Bắc Giang

Số CMTND số:.....ngày.....Nơi cấp:.....

(Nếu đang hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với thương binh, bệnh binh thì ghi rõ
 đang hưởng chế độ gì, tỷ lệ suy giảm khả năng lao động của đối tượng đó. Không.....
)

Có quá trình tham gia hoạt động kháng chiến như sau:

TT	Thời gian	Cơ quan/Đơn vị	Địa bàn hoạt động
1	Từ tháng <u>9</u> .. năm <u>1965</u> đến tháng <u>9</u> .. năm <u>1967</u>	<u>Cb - D2 - E 600</u>	<u>Tây Nguyên</u>
2			

Tình trạng bệnh tật, sức khỏe hiện nay:

..... Đã mất tháng 6 năm 1975

PHỤ LỤC 6

GIẤY XÁC NHẬN DỊ DẠNG, DỊ TẬT BẨM SINH

(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số: 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN NHÉNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01./GXN- TYT

Nénh, ngày 14 tháng 9 năm 2018

GIẤY XÁC NHẬN

BỊ DỊ TẬT, DỊ DẠNG BẨM SINH

Ông (bà): Đỗ Thu Hà Giới tính: Nam Nữ

Sinh ngày .. 13 .. tháng .. 01 .. năm .. 1969 ..

Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy khai sinh số (2): 121.705.009 Ngày .. 7 .. / .. 8 .. / .. 2004 ..

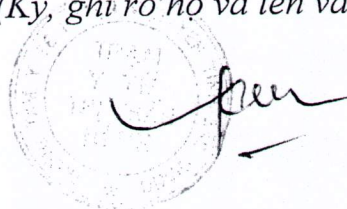
Nơi cấp: CA Bưu Giang

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2 Thôn Núi - T. Nénh - Hết Yên - Bưu Giang

Bị dị tật, dị dạng bẩm sinh: (3) Lỗi xương sườn sinh nhiên nhiên

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ và tên và đóng dấu)



TRẠM TRƯỞNG
Bs. VƯƠNG THỊ KIẾN

BẢN SAO

QUÂN NHÂN DÂN
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Binh Đoàn 32
Trung Đoàn 600

Ngày 30 tháng 09 năm 1967

50/63/09

Trung đoàn trưởng TRUNG ĐOÀN 600

— Căn cứ quyết định số 178/CP ngày 20-7-1974 của Hội đồng Chính phủ về chính sách phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành, đối với hạ sĩ quan chiến sĩ, (quan nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng.

— Căn cứ quyết định số 185/CP ngày 25-9-1969 và thông tư số 95/TTg ngày 11-3-1961 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với quân nhân xuất ngũ theo chế độ nghĩa vụ quân sự.

— Theo đề nghị của các đồng chí

Tham mưu Trưởng
Trưởng Đoàn Trưởng
Trưởng Đoàn Trưởng

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Đồng chí Đỗ Văn Chính SHON
Cấp bậc Thiếu Sĩ Chức vụ Trưởng Đoàn Trưởng
Thuộc đơn vị Đại đội 6, Trung Đoàn 600
Nguyên quán Yên Minh Hòa Bình
Trú quán Yên Minh Hòa Bình
Nhập ngũ 14/3/1965 Xuất ngũ 9/1967 Tại ngũ
Ngày vào Đảng CS N Chính thức
Ngày vào Đoàn TNCSHCM
Nghề nghiệp chuyên môn kỹ thuật
Thương binh hạng Số sổ Bệnh binh
Thời gian công tác nói chung 02 năm 0 tháng
Thời gian công tác liên tục 02 năm 0 tháng
Trong đó có 1 năm 7 tháng công tác ở Trại Nguyễn
Được Đình viên
đưa đi khám y tế địa phương
Hòa Bình viết yện Hòa Bình

Điều 2: Đơn vị chịu trách nhiệm giải quyết mọi quyền lợi theo chế độ Đình viên và cấp lương hoặc sinh hoạt phí và các khoản phụ cấp cho đồng chí Đỗ Văn Chính đến hết ngày 30 tháng 9 năm 1967.

Điều 3: Các đồng chí Tham mưu Trưởng Đền Vi Vũ Văn Chí Chính

Được chuyển có trách nhiệm thi hành quyết định này.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH
QUYỀN SỐ 01.SCT-BS
Ngày 09 tháng 10 năm 2009
PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN THỊ TRẤN NINH
HOANG VAN THANG

Trung đoàn trưởng
Thượng tá NGUYỄN VĂN LỢI

BẢN SAO

Quản lý Phòng
miền Nam Việt Nam

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐƠN

Hàng Cai
Chức vụ
Quê quán

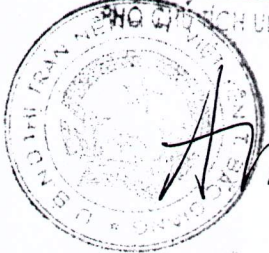
Hoàng Văn Thắng
Chống Bq
Yên Ninh

Việc đã có thành tích *giỏi giang* *đạt*
tiên tiến *được*
Được tặng *Đanh Miếu* *Đang Bq* *diệt Mỹ*
Theo quyết định số *59* ngày *20* tháng *11* năm *74*
của *Chủ Tịch đơn vị*

Ngày *20* tháng *12* năm *1974*
Thủ trưởng *đơn vị*

Nguyễn Văn Thắng

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHỨNG THỰC..... QUYỀN SỔ..... SCT-ES
Ngày *09* tháng *10* năm *2009*..



HOÀNG VĂN THẮNG

Xã/phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:296.....

.....**Thị Trấn Nénh**.....

Quyển số: **03/2009**.....

Huyện/quận.....

.....**Việt Yên**.....

Tỉnh/thành phố.....

.....**Bắc Giang**.....



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên:.....**ĐỖ THỊ HỘI**..... Giới tính:..... **nữ**.....

Ngày, tháng, năm sinh:..... **13/01/1969**.....

(ghi bằng chữ):..... **Ngày mười ba, Tháng một**.....

..... **Năm một ngàn chín trăm sáu chín**.....

Nơi sinh:..... **Yên Ninh – Hoàng Ninh– Việt Yên – Bắc Giang**.....

Dân tộc:..... **Kinh**..... Quốc tịch:..... **Việt Nam**.....

Quê quán:..... **Yên Ninh - TT Nénh – Việt Yên - Bắc Giang**.....

Họ và tên cha:..... **ĐỖ VĂN CHÍNH**.....

Dân tộc:..... **Kinh**..... Quốc tịch:..... **Việt Nam**.....

Họ và tên mẹ:..... **HOÀNG THỊ NHẬN**.....

Dân tộc:..... **Kinh**..... Quốc tịch:..... **Việt Nam**.....

Họ và tên người đi khai sinh:..... **ĐỖ THỊ HỘI**.....

Quan hệ với người được khai sinh:..... **Tự khai**.....

Đăng ký ngày **13** tháng **10** năm **2009**

Cán bộ Tư pháp hộ tịch
(Đã ký)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

NGUYỄN VĂN TUẤN

Sao từ sổ Đăng ký khai sinh
Ngày **13** tháng **10** năm **2009**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ 121705009



Họ tên: ĐỖ THỊ HỘI

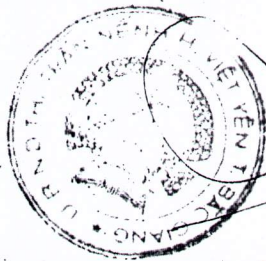
Sinh ngày: 13-1-1969

Nguyên quán: TT. Nénh

Việt Yên, Bắc Giang

Nơi ĐKKH thường trú: Yên Ninh
TT. Nénh, Việt Yên, Bắc Giang

Dân tộc: <u>Kinh</u> Tôn giáo: <u>Không</u>	
	NGÓN TRÒ TRÁI
	DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH <u>Nốt ruồi 0.2cm dưới</u> <u>sau đuôi mắt phải</u>
	NGÓN TRÒ PHẢI
	Ngày <u>7</u> tháng <u>8</u> năm <u>2004</u> GIAM ĐỐC C.A.M. <u>Bắc Giang</u>



K.T CHỦ TỊCH
HỒ CHỦ TỊCH
Đỗ Văn Liên